

# Triển khai thực hiện phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực viễn thông

Trần Thế Phương<sup>1</sup>, Nguyễn Bảo Việt<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Trưởng phòng Chính sách, Cục Viễn thông, Bộ Khoa học và Công nghệ

<sup>2</sup>Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Học viện Chiến lược Khoa học và Công nghệ

“

Phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực viễn thông đang được đẩy mạnh khi mô hình chính quyền địa phương hai cấp được triển khai trên cả nước. Đây là lĩnh vực đặc thù, vừa cần quản lý tập trung đối với tài nguyên số và an ninh mạng, vừa đòi hỏi xử lý linh hoạt các thủ tục tại địa phương. Nghị định 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ (Nghị định 133) đã tạo hành lang pháp lý rõ ràng cho quá trình này.

”



Việc nhận diện chính xác loại hình dịch vụ viễn thông có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Ảnh: ST.

## Phân cấp nhưng vẫn phải bảo đảm thống nhất

Thực hiện các Kết luận số 127-KL/TW (Kết luận 127) ngày 28/02/2025, 130-KL/TW ngày 14/03/2025 (Kết luận 130) và 137-KL/TW ngày 28/03/2025 (Kết luận 137) của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 74/NQ-CP ngày 07/04/2025 ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (Nghị quyết 74). Trọng tâm của Nghị quyết là yêu cầu các bộ, ngành rà soát toàn bộ nhiệm vụ, quyền hạn, thẩm quyền và thủ tục hành chính để xác định những nội dung có thể phân cấp từ Trung ương xuống địa phương.

Nguyên tắc phân định được đặt ra rất rõ ràng: Trung ương giữ vai trò chủ trì về hoạch định chính sách, xây dựng thể chế, quy hoạch, tiêu chuẩn và toàn bộ các nội dung cần sự thống nhất trên phạm vi quốc gia. Trong khi đó, chính quyền địa phương đảm nhiệm nhiệm vụ gắn với thực tiễn địa bàn, nhất là các thủ tục hành chính phục vụ doanh nghiệp và người dân. Đây là nền tảng quan trọng bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống quản lý nhà nước nhưng vẫn phát huy được tính chủ động, linh hoạt và trách nhiệm của địa phương.

Viễn thông là lĩnh vực có đặc thù vừa mang tính tập trung cao, nhất là quản lý tài nguyên viễn thông như kho số, tần số vô tuyến điện và yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng, vừa có những nghiệp vụ có thể “địa phương hóa” như quản lý phát triển hạ tầng mạng viễn thông trên địa bàn. Vì vậy, việc phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực này đòi hỏi phải được cân nhắc kỹ lưỡng, vừa bảo đảm sự thống nhất của hệ thống, vừa tạo thuận lợi trong tổ chức thực hiện các thủ tục gắn với địa bàn.

Sau khi rà soát toàn bộ nhiệm vụ quản lý nhà nước, Bộ Khoa học và Công nghệ đã tham mưu trình Chính phủ ban hành Nghị định 133. Đây là văn bản pháp lý quan trọng, xác lập cơ chế phân cấp, phân quyền một cách cụ thể trong lĩnh vực Bộ quản lý, trong đó có lĩnh vực viễn thông, nhằm đáp ứng yêu cầu của mô hình chính quyền địa phương hai cấp và bảo đảm tính thống nhất trong quản lý nhà nước.

## Nội dung phân cấp, phân quyền và yêu cầu kỹ thuật khi thực hiện thủ tục viễn thông tại địa phương

Theo Nghị định 133, Bộ Khoa học và Công nghệ đã giao cho địa phương tổng cộng 18 nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước trong lĩnh vực viễn thông. Trong nhóm nhiệm vụ được phân quyền, UBND cấp

tỉnh có thẩm quyền cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại và thu hồi giấy phép đối với dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng thuộc loại hình cố định mặt đất. Địa phương đồng thời được phép xử lý các thủ tục liên quan đến dịch vụ có hạ tầng mạng đối với mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất trong trường hợp mạng này không sử dụng băng tần vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao và phạm vi thiết lập chỉ trong một tỉnh hoặc một thành phố trực thuộc Trung ương. Địa phương đồng thời được giao quyền quyết định việc yêu cầu doanh nghiệp chấm dứt hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông khi xuất hiện các tình huống cần phải áp dụng biện pháp này.

Ngoài những nhiệm vụ trên, địa phương còn được giao thẩm quyền giải quyết tranh chấp giữa các doanh nghiệp viễn thông trong phạm vi các giấy phép do UBND tỉnh cấp. Các đề nghị tạm ngừng hoặc chấm dứt kinh doanh phục vụ viễn thông của doanh nghiệp cũng thuộc thẩm quyền xem xét của địa phương. UBND tỉnh chịu trách nhiệm cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, đình chỉ hoặc thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng di động; đồng thời xử lý các yêu cầu tạm ngừng, ngừng kết nối hoặc từ chối kết nối đối với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ nội dung. Nhiệm vụ phân bổ và hoàn trả số thuê bao di động H2H theo hình thức đấu giá cũng được giao địa phương thực hiện.

Để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân, trong quá trình xây dựng Nghị định 133, Bộ Khoa học và Công nghệ đã rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa một số thành phần hồ sơ của các thủ tục hành chính kể trên, chẳng hạn như bỏ yêu cầu nộp lại các giấy tờ mà cơ quan quản lý có thể tra cứu trên cơ sở dữ liệu.

Đối với địa phương, khi tiếp nhận và xử lý các hồ sơ viễn thông được phân cấp, yêu cầu đầu tiên là phải kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ theo đúng quy định tại Nghị định 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông (Nghị định 163) và Nghị định 147/2024/NĐ-CP ngày 19/11/2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng (Nghị định 147). Một hồ sơ viễn thông chỉ được tiếp nhận và thụ lý khi đáp ứng đầy đủ thành phần theo Nghị định 133 và phù hợp với các điều kiện cung cấp dịch vụ quy định tại các nghị định liên quan. Nếu hồ sơ thiếu thông tin bắt buộc, mô tả dịch vụ không rõ ràng hoặc không phản ánh chính xác loại hình dịch vụ theo Luật Viễn thông, địa phương có quyền yêu cầu doanh nghiệp bổ sung trước khi chuyển sang thẩm định nội dung.

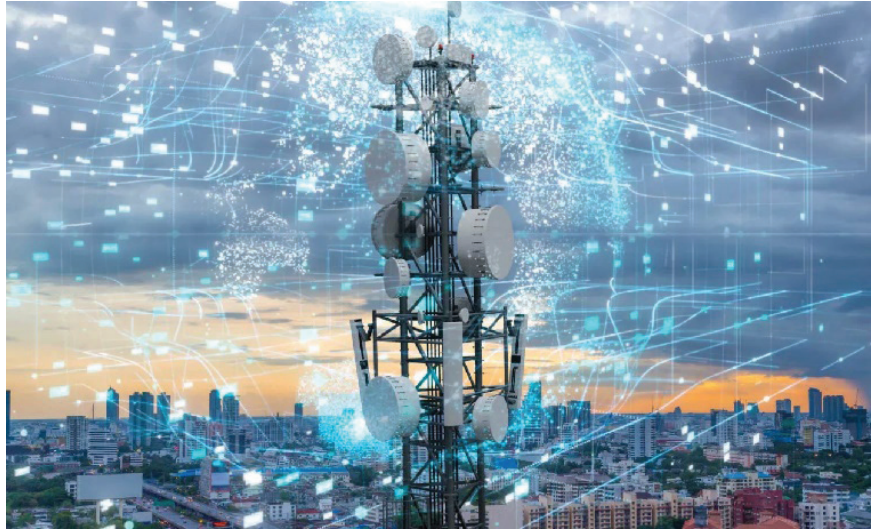
Việc nhận diện chính xác loại hình dịch vụ viễn thông có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, bởi các dịch vụ như trung tâm dữ liệu, điện toán đám mây hay dịch vụ viễn thông cơ bản trên Internet đều đã được quy định rõ ràng trong Luật Viễn thông. Tuy vậy, trên thực tế vẫn xuất hiện các trường hợp doanh nghiệp mô tả không đầy đủ hoặc mô tả sai dịch vụ, dẫn đến việc phân loại không chính xác và kéo theo khó khăn trong xác định nghĩa vụ đăng ký, thông báo hoặc xin cấp phép theo đúng quy định.

Đối với hồ sơ đề nghị cấp phép kinh doanh dịch vụ viễn thông, địa phương phải đánh giá phương án kỹ thuật và kế hoạch kinh doanh căn cứ vào Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2024. Đồng thời, việc thẩm định cần bao quát đầy đủ các quy định về tài nguyên viễn thông, kết nối, giá cước, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chất lượng dịch vụ và yêu cầu bảo đảm an toàn hạ tầng. Riêng đối với giấy phép thiết lập mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất trong phạm vi một tỉnh, địa phương còn phải kiểm tra năng lực tài chính của doanh nghiệp theo Nghị định 163, bao gồm vốn điều lệ tối thiểu, tiến độ góp vốn và khả năng thực hiện cam kết đầu tư mạng lưới.

Trong các trường hợp chấm dứt hoạt động hoặc thu hồi giấy phép, địa phương phải nghiên cứu kỹ quy định pháp luật về các trường hợp thu hồi, chấm dứt để bảo đảm áp dụng đúng quy trình, tránh phát sinh rủi ro pháp lý.

### **Cơ chế hỗ trợ, kết quả bước đầu và yêu cầu phối hợp trong giai đoạn tới**

Sau khi Nghị định 133 được ban hành, Bộ Khoa học và Công nghệ đã triển khai hàng loạt hoạt động hỗ trợ kỹ thuật, chuẩn hóa quy trình và tăng cường năng lực cho địa phương nhằm bảo đảm việc tiếp nhận nhiệm vụ phân cấp trong lĩnh vực viễn thông diễn ra thuận lợi. Bộ đã xây dựng bộ Tài liệu hướng dẫn chi tiết để hỗ trợ địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ phân cấp, phân quyền. Đồng thời, Bộ thiết lập các nhóm hỗ trợ trực tuyến hoạt động 24/7 nhằm kết nối trực tiếp giữa Bộ và 34 Sở Khoa học và Công nghệ trên cả nước để giải đáp vướng mắc, đặc biệt trong giai đoạn đầu triển khai các thủ tục theo thẩm quyền mới.



Theo Nghị định 133, Bộ Khoa học và Công nghệ đã giao cho địa phương tổng cộng 18 nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước trong lĩnh vực viễn thông. Ảnh: ST.

Ngoài ra, Bộ đã tổ chức 12 đoàn công tác làm việc tại 34 tỉnh, thành phố để hỗ trợ vận hành mô hình chính quyền hai cấp, trong đó có nội dung hướng dẫn triển khai nhiệm vụ phân cấp trong lĩnh vực viễn thông. Cục Viễn thông cũng tổ chức nhiều cuộc họp trao đổi trực tuyến và trực tiếp với các địa phương có phát sinh hồ sơ thực tế như Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh để hướng dẫn, giải đáp vướng mắc.

Theo dõi đến thời điểm hiện tại cho thấy, các địa phương đã hoàn thành việc công bố và đưa vào vận hành toàn bộ các thủ tục hành chính được phân cấp trong lĩnh vực viễn thông. Một số địa phương đã tiếp nhận và cấp giấy chứng nhận, giấy phép theo thẩm quyền được giao và bước đầu chưa ghi nhận vướng mắc lớn.

Tuy nhiên, với đặc thù kỹ thuật phức tạp của lĩnh vực viễn thông, địa phương cần tiếp tục nghiên cứu kỹ quy định pháp luật, nắm chắc nội dung từng loại hình dịch vụ và thực hiện đúng quy trình thẩm định hồ sơ để bảo đảm việc cấp phép và xử lý thủ tục được thống nhất. Việc duy trì cơ chế phối hợp chặt chẽ với Bộ Khoa học và Công nghệ là hết sức cần thiết để kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc, từ đó được hướng dẫn, hỗ trợ phù hợp.

Trong bối cảnh chuyển đổi số và yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng ngày càng cao, việc tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường năng lực thực thi ở địa phương sẽ đóng vai trò quyết định trong bảo đảm hiệu lực, hiệu quả của nhiệm vụ phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực viễn thông ✍